

**TÒA ÁN ND HUYỆN VN**  
**TỈNH THÁI NGUYÊN**  
Số: 10/2021/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*VN, ngày 03 tháng 3 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 07/2021/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 01 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Bàn Thị L, sinh năm 1988.

Bị đơn: Anh Triệu Phúc B, sinh năm 1989.

Cùng địa chỉ: TL, NT, VN, Thái Nguyên.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị L: Bà Lê Thúy H, Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 02 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 2 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bàn Thị L và anh Triệu Phúc B.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ vợ chồng:** Chị Bàn Thị L và anh Triệu Phúc B nhất trí thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị Bàn Thị L và anh Triệu Phúc B thỏa thuận giao cho chị L có trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Triệu Đức Th sinh ngày 21/02/2014 và Triệu Đức H sinh ngày 21/02/2014 đến khi cháu Th và cháu H đủ 18 tuổi. Anh B có quyền đi lại thăm và chăm sóc con chung.

- **Về cấp dưỡng nuôi con:** Chị Bàn Thị L và anh Triệu Phúc B thỏa thuận, anh B đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung 750.000 đồng/1 tháng cùng chị L đối với cháu Triệu Đức Th sinh ngày 21/02/2014. Việc cấp dưỡng tính từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật đến khi cháu T đủ 18 tuổi hoặc có sự kiện khác.

- **Về tài sản chung:** Chị Bàn Thị L và anh Triệu Phúc B tự thỏa thuận chia nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Bàn Thị L thuận chịu 150.000<sup>d</sup> (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000<sup>d</sup> (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000<sup>d</sup> đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện VN theo biên lai số 0007841 ngày 19 tháng 01 năm 2021.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

*(Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự).*

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND 2 cấp tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS huyện VN;
- Các đương sự;
- UBND xã NT;
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Thị Hương**

